

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG BÌNH**

Số: **1639**/UBND-VX  
V/v triển khai Luật sửa đổi,  
bổ sung Luật bảo hiểm y tế

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Bình, ngày **31** tháng 12 năm 2014

VP UBND & UBND HUYỆN LỆ THUY	
ĐẾN	Số:..... <b>65</b> .....
Chuyển:.....	Ngày: <b>7/1/2015</b>

Kính gửi: - Các Sở: Y tế, Tài chính, Thông tin và Truyền thông,  
Lao động-Thương binh và Xã hội, Giáo dục và Đào tạo;  
- Bảo hiểm xã hội tỉnh.  
- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

Để triển khai thực hiện tốt Luật sửa đổi, bổ sung Luật bảo hiểm y tế và các văn bản quy phạm pháp luật về bảo hiểm y tế, góp phần quan trọng vào việc nâng cao chất lượng công tác chăm sóc sức khỏe và khám bệnh, chữa bệnh cho nhân dân, UBND tỉnh yêu cầu Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã thực hiện những nội dung sau đây:

**1. Sở Y tế**

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan:

a) Tổ chức phổ biến chính sách pháp luật, hướng dẫn triển khai thực hiện các nội dung liên quan đến công tác khám bệnh, chữa bệnh BHYT đến các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong tỉnh;

b) Phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh xác định và lập danh sách các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ điều kiện tổ chức khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế; hướng dẫn việc đăng ký khám bệnh, chữa bệnh ban đầu và chuyển tuyến khám chữa bệnh bảo hiểm y tế;

c) Chỉ đạo các cơ sở y tế tổ chức khám bệnh, chữa bệnh cho người tham gia bảo hiểm y tế, thực hiện bảng giá dịch vụ kỹ thuật, tổ chức cung ứng thuốc, vật tư y tế theo đúng quy định;

d) Phối hợp với các ban, ngành, đơn vị có liên quan chỉ đạo triển khai các giải pháp nhằm thực hiện tốt Kế hoạch thực hiện lộ trình tiến tới BHYT toàn dân.

**2. Bảo hiểm xã hội tỉnh**

a) Tổ chức quán triệt, tuyên truyền phổ biến Luật sửa đổi, bổ sung Luật BHYT và các văn bản hướng dẫn đến tận cơ sở; phối hợp chặt chẽ với các ban, ngành và các cơ sở y tế đảm bảo thực hiện cấp thẻ BHYT kịp thời, đúng chế độ;

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Sở Y tế hàng năm xây dựng kế hoạch tổ chức tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ quản lý nhà nước và thực hiện chế độ BHYT cho các cơ quan, đơn vị liên quan; tập

*hs*

huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho lãnh đạo và người làm công tác BHYT trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh BHYT;

b) Tổ chức ký hợp đồng khám bệnh, chữa bệnh đối với các cơ sở y tế đủ điều kiện khám bệnh, chữa bệnh BHYT.

c) Thực hiện thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh kịp thời, đơn giản về thủ tục, giảm tối đa phiền hà cho người bệnh, nhất là trong việc cùng chi trả và thủ tục khi đi khám bệnh, chữa bệnh bằng BHYT;

d) Hướng dẫn và thực hiện việc thay đổi nơi đăng ký khám bệnh chữa bệnh cho các tổ chức và cá nhân có nhu cầu theo quy định.

### **3. Sở Tài chính**

a) Tham mưu cho UBND tỉnh cân đối ngân sách, bố trí kinh phí đóng BHYT cho các đối tượng được ngân sách nhà nước đóng, hỗ trợ đóng BHYT theo quy định của Luật;

b) Hướng dẫn việc chuyên kinh phí từ nguồn chi phí quản lý quỹ BHYT cho ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện việc lập danh sách đối tượng tham gia BHYT trên địa bàn.

### **4. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

a) Quy định phân cấp quản lý, chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được phân cấp, giải quyết chế độ BHYT cho các nhóm đối tượng do ngành quản lý. Quy định việc lập danh sách mua, cấp phát thẻ BHYT cho đối tượng được ngân sách nhà nước đóng, hỗ trợ tiền đóng BHYT;

b) Tổ chức việc thực hiện xác định, quản lý đối tượng quy định;

c) Thanh tra kiểm tra việc thực hiện quy định của pháp luật theo quy định.

### **5. Sở Giáo dục và Đào tạo**

a) Phối hợp với cơ quan Bảo hiểm xã hội thực hiện công tác tuyên truyền và hướng dẫn thực hiện BHYT học sinh hàng năm cho các đơn vị sự nghiệp giáo dục trực thuộc;

b) Phối hợp với cơ quan Bảo hiểm xã hội chỉ đạo các đơn vị trực thuộc làm tốt công tác giáo dục, vận động học sinh thực hiện nghiêm Luật BHYT; đảm bảo quyền lợi BHYT cho học sinh; thực hiện tốt công tác thu, nộp bảo hiểm; lập dự toán, quản lý, sử dụng hiệu quả Quỹ chăm sóc sức khỏe ban đầu trong công tác y tế trường học, đảm bảo công tác quyết toán Quỹ chăm sóc sức khỏe ban đầu theo quy định.

### **6. Sở Thông tin và Truyền thông**

Chỉ đạo các cơ quan truyền thông, báo chí trên địa bàn tổ chức việc tuyên truyền, phổ biến Luật BHYT và các văn bản hướng dẫn Luật theo hướng nhấn mạnh ý nghĩa của BHYT trong hệ thống an sinh xã hội, nâng cao hiểu biết về

nghĩa vụ và quyền lợi của người dân trong tham gia BHYT, động viên người dân tham gia BHYT, chú ý đồng bào ở vùng sâu, vùng xa; khích lệ động viên các đơn vị, cá nhân thực hiện tốt BHYT, phát hiện, phê phán những hiện tượng lệch lạc trong thực hiện BHYT.

### **7. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố**

a) Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về BHYT theo quy định của pháp luật. Thường xuyên chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý chấp hành, thực hiện đúng các quy định của pháp luật về BHYT;

b) Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm của tổ chức, cá nhân trong lĩnh vực BHYT; đặc biệt là đối với các đơn vị trốn đóng, đóng không đủ số lượng đối tượng bắt buộc tham gia BHYT;

c) Ban hành kế hoạch, chương trình hành động thực hiện các nghị quyết về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác BHYT giai đoạn 2015 - 2020; ban hành các giải pháp thực hiện lộ trình tiến tới BHYT toàn dân của địa phương phù hợp với tình hình, điều kiện thực tế và theo đúng định hướng chỉ đạo của cơ quan cấp trên;

d) Kiện toàn Ban Chỉ đạo thực hiện BHYT cấp huyện. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn lập danh sách đối tượng tham gia BHYT trên địa bàn; lập danh sách đối tượng là người đang sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn (*có danh sách kèm theo*).

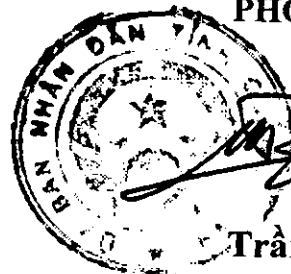
e) Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý phối hợp với cơ quan Bảo hiểm xã hội trên địa bàn tổng hợp, xác nhận số nhóm đối tượng, kinh phí được ngân sách nhà nước hỗ trợ gửi Bảo hiểm xã hội thành phố, Sở Lao động Thương binh và Xã hội để tổng hợp, quyết toán theo quy định.

Yêu cầu đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT HĐND Tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban VHXH - HĐND tỉnh;
- Ban Dân tộc;
- LĐ VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH, VX.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Trần Tiến Dũng**

**Danh sách các xã, thôn đặc biệt khó khăn giai đoạn 2014-2015**  
 (Kèm theo Công văn số 1639/UBND - VX ngày 31/12/2014 của UBND tỉnh)

STT	Đơn vị/huyện, xã	Ghi chú
1	2	4
<b>1</b>	<b>HUYỆN MINH HÓA</b>	
1	Xã Dân Hóa	Theo QĐ 2405/TTg
2	Xã Hóa Hợp	"
3	Xã Hóa Phúc	"
4	Xã Hóa Sơn	"
5	Xã Hóa Thanh	"
6	Xã Hóa Tiến	"
7	Xã Hồng Hóa	"
8	Xã Minh Hóa	"
9	Xã Tân Hóa	"
10	Xã Thượng Hóa	"
11	Xã Trọng Hóa	"
12	Xã Trung Hóa	"
13	Xã Xuân Hóa	"
14	Xã Yên Hóa	"
<b>2</b>	<b>HUYỆN TUYỀN HÓA</b>	
1	Xã Cao Quảng	Theo QĐ 2405/TTg
2	Xã Đồng Hóa	"
3	Xã Kim Hóa	"
4	Xã Lâm Hóa	"
5	Xã Lê Hóa	"
6	Xã Nam Hóa	"
7	Xã Ngư Hóa	"
8	Xã Sơn Hóa	"
9	Xã Thạch Hóa	"
10	Xã Thanh Hóa	"
11	Xã Thanh Thạch	"
12	Xã Thuận Hóa	"
13	Thôn Thanh Châu, Xã Châu Hoá	Theo QĐ 447/2013/QĐ-UBND
14	Thôn Đồng Tân, Thị trấn Đồng Lê	"
15	Thôn Tân Lập, Thị trấn Đồng Lê	"
16	Thôn Tân Đức 4, Xã Hương Hoá	"
17	Thôn Tân Sơn, Xã Hương Hoá	"
18	Thôn Tây Hoá, Xã Mai Hoá	"
19	Thôn Tân Hoá, Xã Mai Hoá	"
20	Thôn Lạc Hoá, Xã Mai Hoá	"
21	Thôn Thanh Tiến, Xã Tiến Hoá	"
22	Thôn Hà Thâu, Xã Văn Hoá	"
23	Thôn Bàu Sỏi, Xã Văn Hoá	"
24	Thôn Thượng Phủ, Xã Văn Hoá	"

<b>3</b>	<b>HUYỆN QUẢNG TRẠCH</b>	
1	Xã Cảnh Hóa	Theo QĐ 2405/TTg
2	Xã Quảng Châu	"
3	Xã Quảng Hợp	"
4	Xã Quảng Kim	"
5	Xã Quảng Tiên	"
6	Xã Quảng Thạch	"
7	Xã Phù Hoá	Theo QĐ 539/TTg
8	Xã Quảng Minh	"
9	Xã Quảng Hưng	"
10	Xã Quảng Phú	"
11	Xã Quảng Lộc	"
12	Xã Quảng Đông	"
13	Xã Quảng Văn	"
14	Xã Quảng Hải	"
<b>4</b>	<b>HUYỆN BỐ TRẠCH</b>	
1	Xã Lâm Trạch	Theo QĐ 2405/TTg
2	Xã Liên Trạch	"
3	Xã Phúc Trạch	"
4	Xã Tân Trạch	"
5	Xã Thượng Trạch	"
6	Xã Xuân Trạch	"
7	Mỹ Trạch	Theo QĐ 539/TTg
8	Phú Trạch	"
9	Bản Khe Ngát, Thị trấn nông trường Việt Trung	Theo QĐ 447/2013/QĐ-UBND
10	Thôn Thanh Hưng 1, Xã Hưng Trạch	"
11	Thôn Thanh Hưng 2, Xã Hưng Trạch	"
12	Thôn Thanh Hưng 3, Xã Hưng Trạch	"
13	Thôn Thanh Bình 1, Xã Hưng Trạch	"
14	Thôn Thanh Bình 2, Xã Hưng Trạch	"
15	Thôn Thanh Bình 3, Xã Hưng Trạch	"
16	Thôn Bồng Lai 1, Xã Hưng Trạch	"
17	Thôn Bồng Lai 2, Xã Hưng Trạch	"
18	Thôn Sơn Lý, Xã Sơn Lộc	"
19	Thôn Thanh Lộc, Xã Sơn Lộc	"
20	Thôn Trầm Mé, Xã Sơn Trạch	"
21	Thôn Gia Tĩnh, Xã Sơn Trạch	"
22	Bản Rào Con, Xã Sơn Trạch	"
<b>5</b>	<b>HUYỆN QUẢNG NINH</b>	
1	Xã Trường Sơn	Theo QĐ 2405/TTg
2	Xã Trường Xuân	"
3	Xã Hải Ninh	Theo QĐ 539/TTg
<b>6</b>	<b>HUYỆN LỆ THUY</b>	
1	Xã Kim Thủy	Theo QĐ 2405/TTg
2	Xã Lâm Thủy	"
3	Xã Ngân Thủy	"
4	Xã Thái Thủy	"

5	Xã Hùng Thủy	Theo QĐ 539/TTg
6	Xã Hùng Thủy	"
7	Xã Ngư Thủy Trung	"
8	Xã Ngư Thủy Nam	"
9	Xã Ngư Thủy Bắc	"
10	Xã Sen Thủy	"
11	Thôn Việt Xô, Xã Văn Thủy	Theo QĐ 447/2013/QĐ-UBND

**Ghi chú:**

- Quyết định 2405/QĐ-TTg ngày 10/12/2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu vào diện đầu tư của Chương trình 135 năm 2014 và năm 2015.

- Quyết định 447/QĐ-UBND ngày 19/9/2013 của Ủy ban dân tộc về công nhận thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực I,II,III thuộc vùng dân tộc và miền núi giai đoạn 2012-2015.

- Quyết định 539/QĐ-TTg ngày 01/4/2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo giai đoạn 2013-2015.

- Trường hợp có văn bản quy phạm pháp luật thay đổi, bổ sung đối tượng, địa bàn thì thực hiện việc bổ sung vào danh sách.

